TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày 07-3-2023
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Kim Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phước.

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Lịnh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên Tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền – Kiểm Sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trầm Dù R; Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Bà Cao Thị Th; sinh năm: 1997; Địa chỉ: đường Đ, Khóm A, Phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 16 tháng 12 năm 2022, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trầm Dù R trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trầm Dù R và bà Cao Thị Th chung sống trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Z, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11; Đăng ký ngày 04/3/2020. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính tình. Ông bà đã sống ly thân từ cuối tháng 3/2020 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau nữa. Nay ông Rem nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với bà Cao Thị Th.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: ông Trầm Dù R trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn bà Cao Thị Th: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã cấp, tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Các giấy triệu tập; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng bà Cao Thị Th không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án, cũng không giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

** Tại phiên Tòa sơ thẩm:*

- Nguyên đơn ông Trầm Dù R vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn bà Cao Thị Th vắng mặt không có lý do.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tống đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các điều 68; 70; 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và bị đơn bà Cao Thị Th không thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông Trầm Dù R được ly hôn với bà Cao Thị Th; Về con chung, tài sản chung và nợ chung: ông Trầm Dù R tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, sau khi nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]. Nguyên đơn ông Trầm Dù R khởi kiện về việc ly hôn với bị đơn bà Cao Thị Th; Địa chỉ: đường Đ, Khóm A, Phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Trầm Dù R vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn bà Cao Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án:

[3]. Xét yêu cầu ly hôn của ông Trầm Dù R, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Trầm Dù R và bà Cao Thị Th chung sống với nhau và đăng ký kết hôn ngày 04/3/2020 trên cơ sở tự nguyện theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11, do Ủy ban nhân dân Phường Z, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cấp. Tại thời điểm kết hôn ông Rem và bà Thanh đủ điều kiện kết hôn và thực hiện việc đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên quan hệ hôn nhân giữa ông bà được pháp luật công nhận.

Sau khi kết hôn, ông Rem và bà Thanh có thời gian chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Theo ông Rem nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính tình. Ông bà đã sống ly thân từ cuối tháng 3/2020 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau nữa. Mặc dù Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông bà trở về đoàn tụ 02 lần nhưng bà Thanh đều vắng mặt. Theo quy định khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được".* Do đó, ông Trầm Dù R yêu cầu được ly hôn với bà Cao Thị Th là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Trầm Dù R tự khai là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Như đã phân tích trên, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Nguyên đơn ông Trầm Dù R phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 và Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trầm Dù R.

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Trầm Dù R và bà Cao Thị Th.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Trầm Dù R tự khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Ông Trầm Dù R phải chịu án phí sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000908, ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Ông Trầm Dù R đã nộp xong án phí sơ thẩm.

3. Đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Sóc Trăng;
- UBND Phường 10, TPST;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Kim Hằng